

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIỆT NAM VNTRAVEL

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIỆT NAM VNTRAVEL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNTRAVEL VIET NAM TOURISM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNTRAVEL., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108886908

3. Ngày thành lập: 04/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, số 22, phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới, tư vấn, quản lý bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
2.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
4.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
5.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8.	Vận tải đường ống	4940
9.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
10.	Cho thuê xe có động cơ	7710

11.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
12.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
14.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
15.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng cập nhật, bảo mật; - Thiết kế lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu	6209
17.	Cổng thông tin	6312
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
21.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Môi giới thuê tàu biển và máy bay; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn, Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
24.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

25.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên	9329
26.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
27.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
28.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
29.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
31.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
32.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
36.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
37.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
38.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí.	6399
39.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...	5629
40.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
41.	Bán buôn đồ uống	4633

42.	Đại lý du lịch	7911(Chính)
43.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
44.	Quảng cáo	7310
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử; - Hoạt động môi giới thương mại; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
48.	Lập trình máy vi tính	6201
49.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
50.	Bốc xếp hàng hóa	5224
51.	Bưu chính Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bưu chính	5310
52.	Xuất bản phần mềm	5820
53.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý Internet	6190

6. Vốn điều lệ: 450.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CUỘC SỐNG VIỆT	Tầng 5, Số 22, phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	44.998.000	449.980.000.000	99,996	0108561346	
			Tổng số	44.998.000	449.980.000.000	99,996		

2	NGUYỄN QUANG HÙNG	Số 40 Linh Quang, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	0,002	001086000728	
			Tổng số	1.000	10.000.000	0,002		
3	LÊ TÁNH	Tổ 44, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	0,002	051076000002	
			Tổng số	1.000	10.000.000	0,002		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TÁNH Giới tính: Nam
 Chức danh: *Tổng giám đốc*
 Sinh ngày: 20/03/1976 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: 051076000002
 Ngày cấp: 23/04/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 44, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Tổ 44, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội